

Số: 08/NQ-ĐHĐCĐ

Vinh, ngày 22 tháng 5 năm 2019

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019
CÔNG TY CP TỔNG CÔNG TY XÂY LẬP DẦU KHÍ NGHỆ AN

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua ngày 22/5/2018;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên 2018 ngày 22/5/2018 của Công ty cổ phần Tổng công ty xây lắp Dầu khí Nghệ An.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Tổng công ty xây lắp Dầu khí Nghệ An được tổ chức tại Hội trường tầng 5, Tòa nhà Tổng công ty Khoáng sản Dầu khí Nghệ An – Số 6, Nguyễn Quốc Trị, Phường Hưng Bình, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An (Tổ chức lần thứ 3).

Tham dự Đại hội có 10 cổ đông và người đại diện được ủy quyền, đại diện cho 5.041.860 cổ phần, chiếm 23,08 % số cổ phần có quyền biểu quyết của Tổng Công ty.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 2. Về báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ kinh doanh năm 2019.

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH 2018/ KH 2018	Ghi chú
A	B	C	1	2	3=2/1	3
I	Chỉ tiêu Sản lượng					
	- Hợp nhất Tổng Công ty	Tỷ đồng	30	0	0	
	- Công ty mẹ PVNC	Tỷ đồng	30	0	0	



II	Các chỉ tiêu tài chính					
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	218,46	218,46	100.0%	
2	Tổng doanh thu					
	- Hợp nhất Tổng Công ty	Tỷ đồng	40	15,06	37,65%	
	- Công ty mẹ PVNC	Tỷ đồng	40	15,06	37,65%	
3	Lợi nhuận					
3.1	Lợi nhuận trước thuế					
	- Hợp nhất Tổng Công ty	Tỷ đồng	1	1,32	132%	
	- Công ty mẹ PVNC	Tỷ đồng	1	1,32	132%	
3.2	Lợi nhuận sau thuế					
	- Hợp nhất Tổng Công ty	Tỷ đồng		1,32	132%	
	- Công ty mẹ PVNC	Tỷ đồng		1,32	132%	
3.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ (Công ty mẹ)	%				
4	Các khoản nộp Ngân sách Nhà nước (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	4,0	1,49	37,3%	
III	Chỉ tiêu đầu tư (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	0	0		
IV	Lao động và thu nhập (Công ty mẹ)					
1	Lao động					
	Lao động sử dụng bình quân	Người	35	22	62,8%	
2	Tổng quỹ lương					
	Tiền lương thực hiện trong kỳ	Tỷ đồng	2,0	0,86	43%	
	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	4,5	3,3	73,3%	
	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	4,5	3,3	73,3%	
V	Tỷ lệ chi trả Cổ tức	%	0	0	0	

Đại hội đồng cổ đông không thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 do tỷ lệ biểu quyết đồng ý chỉ đạt 1,07% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Phương hướng, nhiệm vụ kinh doanh năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
A	B	C	1	2	3
I	Chỉ tiêu Sản lượng	Tỷ đồng	0	20	

II	Các chỉ tiêu tài chính				
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	218,46	218,46	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	15,06	30	<i>Doanh thu CT Vũng Áng, Sân VĐ Công Công, cho thuê thiết bị, Thầu phụ cho một số đơn vị khác</i>
3	Lợi nhuận				
3.1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,32	1,5	
3.2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,32	1,5	
3.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ	%			
4	Các khoản nộp Ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	1,49		
III	Chỉ tiêu đầu tư	Tỷ đồng	0	0	
IV	Lao động và thu nhập				
1	Lao động				
	Lao động sử dụng bình quân	Người	22	22	
2	Tổng quỹ lương				
	Tiền lương thực hiện trong kỳ	Tỷ đồng	0,861	2	
	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	3,3	4,5	
	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	3,3	4,5	
V	Tỷ lệ chi trả Cổ tức	%	0	0	

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 3. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch hoạt động năm 2019.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch 2019 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,98 % tổng số cổ phần được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 4. Thông qua báo cáo thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 và mức thù lao năm 2019 như sau:

1. Quyết toán tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2018:

- Tổng tiền lương, thù lao HĐQT: 120.679.544 đồng
- Tổng tiền lương, thù lao BKS: 54.599.094 đồng

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua tổng thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2018 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

2. Phương án tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2019 :



- Lương chủ tịch HĐQT chuyên trách: 15.000.000 đồng/ tháng;
- Thù lao thành viên HĐQT chuyên trách: 8.000.000 đồng/tháng;
- Thù lao cho thành viên HĐQT không chuyên trách: 2.500.000 đồng/ tháng;
- Lương Trưởng ban kiểm soát chuyên trách: 10.000.000 đồng/tháng;
- Thành viên Ban kiểm soát không chuyên trách: 1.500.000 đồng/tháng;

Tổng quỹ tiền lương, thù lao HĐQT, BKS năm 2019 dự kiến là: 456.000.000 đồng/năm (trong đó HĐQT: 300.000.000 đồng/năm; BKS: 156.000.000 đồng).

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua phương án tiền lương, thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2019 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,98 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS phù hợp với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Tổng công ty.

Điều 5. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016

Đại hội đồng cổ đông không thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán của năm 2016 do tỷ lệ biểu quyết đồng ý chỉ đạt 1,07% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 6. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017

Đại hội đồng cổ đông không thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán của năm 2017 do tỷ lệ biểu quyết đồng ý chỉ đạt 1,07% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 7. Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018

Đại hội đồng cổ đông không thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán của năm 2017 do tỷ lệ biểu quyết đồng ý chỉ đạt 1,07% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 8. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

Theo Báo cáo tài chính năm 2018 của Tổng công ty Xây lắp Dầu khí Nghệ An đã được Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Đất Việt – Chi nhánh Hà Nội thực hiện Kiểm toán:

- Doanh thu: 15.061.214.610 đồng
- Lợi nhuận trước thuế: 1.325.557.271 đồng
- Lợi nhuận sau thuế: 1.325.557.271 đồng
- Lợi nhuận sau thuế Lũy kế (Tại 31/12/2018) -280.046.621.271 đồng

Do số dư lỗ lũy kế cuối kỳ trước (31/12/2017) là 281.372.178.614 đồng nên Tổng công ty dùng hết lợi nhuận năm 2018 để bù vào lỗ lũy kế. Vậy Tổng công ty không còn lợi nhuận để thực hiện chia trả cổ tức năm 2018.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2018 với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 9. Thông qua việc chấp thuận đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018 và lựa chọn Công ty kiểm toán tài chính năm 2019:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua với tỷ lệ biểu quyết là 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội đồng ý chấp thuận Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Đất Việt – Chi nhánh Hà Nội thực hiện kiểm toán BCTC năm 2018 theo đề nghị của Hội đồng quản trị và thông qua việc lựa chọn Công ty kiểm toán tài chính năm 2019 gồm một trong hai đơn vị sau:

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Địa chỉ: T12 A Tòa nhà Vinaconex, 34 Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội.

2. Công ty TNHH Kiểm toán Tư vấn Đất Việt – Chi nhánh Hà Nội.

Địa chỉ: Số 9C, Ngõ 28, Ngách 389/70 đường Trần Thái Tông, Phường Dịch Vọng Hậu, Quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn 1 trong 2 Công ty kiểm toán nêu trên để làm đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài khóa 2019

Điều 10. Thông qua việc sửa đổi điều lệ Tổng công ty:

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua việc sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty với tỷ lệ biểu quyết đồng ý là 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội.

Điều 11. Hiệu lực của Nghị quyết

Nghị quyết cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 đã được thông qua với tỷ lệ biểu quyết nhất trí là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội và có hiệu lực thi hành ngay.

Nghị quyết này gồm 05 trang, được lập hồi 11h30' ngày 22 tháng 5 năm 2019.

Các ông (bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và các cổ đông Tổng Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này. Giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban kiểm soát triển khai theo đúng quy định của Điều lệ Công ty cổ phần Tổng công ty xây lắp Dầu khí Nghệ An.

Nơi nhận:

- Cổ đông PVNC;
- UBCKNN; HNX; VSD: Để b/cáo
- Tổng công ty PVC: Để b/cáo;
- HĐQT PVNC;
- BKS PVNC;
- Lưu HĐQT, VT.

**T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**



Phan Hải Triều

Số: **07**/BB-ĐHĐCĐ

Vinh, ngày 22 tháng 5 năm 2019

**BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN TỔNG CÔNG TY XÂY LẬP DẦU KHÍ NGHỆ AN**

Tên doanh nghiệp: Công ty Cổ phần Tổng công ty Xây lập Dầu khí Nghệ An (PVNC).

Địa chỉ: Tầng 10 Tòa nhà Dầu khí Nghệ An - TP Vinh - tỉnh Nghệ An.

Đăng ký kinh doanh: Số 2900325413 do Sở Kế hoạch và đầu tư tỉnh Nghệ An cấp thay đổi lần thứ 15 ngày 22 tháng 02 năm 2012.

Thời gian họp: Bắt đầu hồi 08 h 30 ngày 22 tháng 5 năm 2019

Kết thúc hồi 11h 30' ngày 22 tháng 5 năm 2019.

Địa điểm họp: Tại Hội trường tầng 5, Tòa nhà Tổng công ty Khoáng sản Dầu khí Nghệ An – Số 6, Nguyễn Quốc Trị, Phường Hưng Bình, Thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An.

Chương trình và nội dung Đại hội: Theo chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

I. THÀNH PHẦN THAM DỰ

- Các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Tổng Giám đốc và Trưởng các ban chuyên môn, Thủ trưởng đơn vị trực thuộc của Tổng công ty.

- Đại diện Lãnh đạo của các Công ty thành viên.

- 10 cổ đông và đại diện được ủy quyền, đại diện cho 5.041.860 cổ phần, chiếm 23,08% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PVNC (số liệu tính đến thời điểm bỏ phiếu).

II. DIỄN BIẾN ĐẠI HỘI (Theo trình tự thời gian):

1. Thủ tục khai mạc Đại hội:

Để Đại hội tiến hành đúng quy định, ông Vũ Thanh Toàn - Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông trình bày Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. Tại thời điểm 08 giờ 30 phút, có 10 cổ đông và người đại diện được ủy quyền có mặt, đại diện 5.041.860 cổ phần, chiếm 23,08 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của PVNC tham dự Đại hội.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động của PVNC, Đại hội đồng cổ đông thường niên 2019 (tổ chức lần thứ 3) của Công ty cổ phần Tổng công ty Xây lập Dầu khí Nghệ An đủ điều kiện tiến hành;



2. Thông qua Quy chế làm việc và Chương trình nghị sự của Đại hội:

Ông Vũ Thanh Toàn trình bày Quy chế làm việc và Chương trình nghị sự của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 với các nội dung:

Nội dung 1: Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018; Kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019;

Nội dung 2: Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và phương hướng nhiệm vụ kinh doanh năm 2019;

Nội dung 3: Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018; Kế hoạch năm 2019;

Nội dung 4: Thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT và BKS năm 2018, dự toán mức thù lao năm 2019;

Nội dung 5: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016;

Nội dung 6: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017;

Nội dung 7: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018;

Nội dung 8: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018;

Nội dung 9: Thông qua việc chấp thuận đơn vị kiểm toán BCTC 2018 và lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;

Nội dung 10: Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Tổng Công ty.

Quy chế làm việc và Chương trình nghị sự đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Bầu Chủ tọa Đại hội và ban thư ký:

- Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội về thành phần Đoàn chủ tọa gồm:

+ Chủ tọa: Ông Phan Hải Triều - Chủ tịch Hội đồng quản trị PVNC;

+ Giúp việc cho chủ tọa: Ông Nguyễn Ngọc Bằng - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc PVNC;

- Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội về thành phần Đoàn thư ký gồm:

+ Thư ký: Bà Cao Thị Thanh Phương - Chuyên viên Ban Tổ chức Hành chính

+ Giúp việc thư ký: Bà: Nguyễn Thị Hoài Linh - Chuyên viên Ban Tài chính kế toán

4. Trình bày Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019

Ông Phan Hải Triều - Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019. (Nội dung chi tiết báo cáo có trong tài liệu đại hội đã công bố và gửi trực tiếp đến cổ đông tham dự họp)

5. Trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019.

Ông Nguyễn Ngọc Bảng trình bày Báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019. Cụ thể:

5.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh 2018:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện năm 2018	TH 2018/ KH 2018	Ghi chú
A	B	C	1	2	3=2/1	3
I	Chỉ tiêu Sản lượng					
	- Hợp nhất Tổng Công ty	Tỷ đồng	30	0	0	
	- Công ty mẹ PVNC	Tỷ đồng	30	0	0	
II	Các chỉ tiêu tài chính					
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	218,46	218,46	100.0%	
2	Tổng doanh thu					
	- Hợp nhất Tổng Công ty	Tỷ đồng	40	15,06	37,65%	
	- Công ty mẹ PVNC	Tỷ đồng	40	15,06	37,65%	
3	Lợi nhuận					
3.1	Lợi nhuận trước thuế					
	- Hợp nhất Tổng Công ty	Tỷ đồng	1	1,32	132%	
	- Công ty mẹ PVNC	Tỷ đồng	1	1,32	132%	
3.2	Lợi nhuận sau thuế					
	- Hợp nhất Tổng Công ty	Tỷ đồng		1,32	132%	
	- Công ty mẹ PVNC	Tỷ đồng		1,32	132%	
3.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ (Công ty mẹ)	%				
4	Các khoản nộp Ngân sách Nhà nước (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	4,0	1,49	37,3%	
III	Chỉ tiêu đầu tư (Công ty mẹ)	Tỷ đồng	0	0		
IV	Lao động và thu nhập (Công ty mẹ)					
1	Lao động					
	Lao động sử dụng bình quân	Người	35	22	62,8%	
2	Tổng quỹ lương					
	Tiền lương thực hiện trong kỳ	Tỷ đồng	2,0	0,86	43%	
	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	4,5	3,3	73,3%	
	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	4,5	3,3	73,3%	
V	Tỷ lệ chi trả Cổ tức	%	0	0	0	

5.2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Ghi chú
A	B	C	1	2	3
I	Chỉ tiêu Sản lượng	Tỷ đồng	0	20	
II	Các chỉ tiêu tài chính				
1	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	218,46	218,46	
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	15,06	30	<i>Doanh thu CT Vững Áng, Sân VĐ Cong Cường, cho thuê thiết bị, Thầu phụ cho một số đơn vị khác</i>
3	Lợi nhuận				
3.1	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	1,32	1,5	
3.2	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	1,32	1,5	
3.3	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế /vốn điều lệ	%			
4	Các khoản nộp Ngân sách Nhà nước	Tỷ đồng	1,49		
III	Chỉ tiêu đầu tư	Tỷ đồng	0	0	
IV	Lao động và thu nhập				
1	Lao động				
	Lao động sử dụng bình quân	Người	22	22	
2	Tổng quỹ lương				
	Tiền lương thực hiện trong kỳ	Tỷ đồng	0,861	2	
	Tiền lương bình quân	Trđ/ng/th	3,3	4,5	
	Thu nhập bình quân	Trđ/ng/th	3,3	4,5	
V	Tỷ lệ chi trả Cổ tức	%	0	0	

(Nội dung chi tiết báo cáo có trong tài liệu đại hội đã công bố và gửi trực tiếp đến cổ đông tham dự họp)

6. Trình bày báo cáo của Ban kiểm soát và các Tờ trình về các nội dung xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông

Ông Phạm Hồng Triều – Trưởng ban kiểm soát trình bày các nội dung:

- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018 và kế hoạch năm 2019.
- Tờ trình về báo cáo thù lao của thành viên HĐQT và Ban kiểm soát năm 2018 và dự kiến mức thù lao 2019;
- Tờ trình về Phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018;

- Tờ trình về việc chấp thuận đơn vị kiểm toán BCTC 2018 và lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019;

(Nội dung chi tiết báo cáo và các tờ trình có trong tài liệu đại hội đã công bố và gửi trực tiếp đến cổ đông tham dự họp)

7. Trình bày các Báo cáo tài chính

Ông Nguyễn Văn Phúc – Kế toán trưởng trình bày Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính các năm 2016, 2017, 2018 và giải trình đối với ý kiến kiểm toán trong các Báo cáo tài chính

(Nội dung chi tiết báo cáo và các tờ trình có trong tài liệu đại hội đã công bố và gửi trực tiếp đến cổ đông tham dự họp)

8. Trình bày Tờ trình sửa đổi Điều lệ

Ông Nguyễn Hồng Quang - Ủy viên HĐQT, Phó Trưởng ban Tổ chức Hành chính trình bày Tờ trình về việc sửa đổi Điều lệ Tổng công ty *(Nội dung chi tiết tờ trình có trong tài liệu đại hội đã công bố và gửi trực tiếp đến cổ đông tham dự họp)*.

9. Ý kiến thảo luận tại Đại hội

Đồng chí Phan Hải Triều - Chủ tịch HĐQT đánh giá chung tình hình sản xuất kinh doanh của PVNC trong năm 2019 vẫn còn gặp rất nhiều khó khăn, chưa có công trình mới, việc thu hồi nợ đạt kết quả hạn chế dẫn đến không có sản lượng, doanh thu đạt thấp; tình trạng nợ thuế, nợ lãi BHXH và nợ ngân hàng kéo dài ảnh hưởng trực tiếp đến việc tổ chức sản xuất kinh doanh của Tổng Công ty. Trong điều kiện đó, Ban lãnh đạo Tổng công ty đã nỗ lực tìm kiếm giải pháp để tháo gỡ khó khăn, sau khi thoái vốn tại Công ty CP Đầu tư và Du lịch Dầu khí Nghệ An đã thanh toán cơ bản nợ ngân hàng, hết nợ gốc BHXH và đang tập trung trả nợ thuế, tháo gỡ vướng mắc về cưỡng chế hóa đơn để phục hồi hoạt động sản xuất kinh doanh.

Các cổ đông tham dự đại hội ghi nhận đánh giá của ông Phan Hải Triều và không có ý kiến thảo luận gì thêm.

10. Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu và tiến hành biểu quyết

ĐHĐCĐ thống nhất thông qua Danh sách Ban kiểm phiếu với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội với số lượng 3 người như sau:

1. Ông Vũ Thanh Toàn - Trưởng Ban
2. Ông Trần Châu Hạnh - Thành viên
3. Bà Lê Thị Thúy Hà - Thành viên

Ông Vũ Thanh Toàn – Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn các nội dung liên quan đến việc biểu quyết.

Các cổ đông và người được ủy quyền tham dự Đại hội đã tiến hành biểu quyết theo quy chế làm việc của Đại hội.

III. KẾT QUẢ BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ

Ông Vũ Thanh Toàn – Trưởng ban kiểm phiếu tuyên bố kết quả kiểm phiếu các nội dung tại Đại hội, cụ thể như sau :



1. Nội dung: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2018; Kế hoạch hoạt động của HĐQT năm 2019.

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 09 phiếu, tương ứng với 5.040.860 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 01 phiếu, tương ứng với 1000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2. Nội dung: Thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2018 và phương hướng kinh doanh năm 2019.

2.1) Về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2018

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 07 phiếu, tương ứng với 54.140 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,07% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 03 phiếu, tương ứng với 4.987.720 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,93% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

2.2) Về kế hoạch sản xuất kinh doanh 2019

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 09 phiếu, tương ứng với 5.040.860 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 01 phiếu, tương ứng với 1000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

3. Nội dung: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2018; Kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2019.

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 09 phiếu, tương ứng với 5.040.860 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 01 phiếu, tương ứng với 1000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

4. Nội dung: Thông qua mức thù lao của thành viên HĐQT và BKS năm 2018, dự toán thù lao năm 2019.

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 09 phiếu, tương ứng với 5.040.860 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 01 phiếu, tương ứng với 1000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

5. Nội dung: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016.

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 07 phiếu, tương ứng với 54.140 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,07% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 03 phiếu, tương ứng với 4.987.720 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,93% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

6. Nội dung: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2017.

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 07 phiếu, tương ứng với 54.140 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,07% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 03 phiếu, tương ứng với 4.987.720 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,93% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

6. Nội dung: Thông qua Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018.

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 07 phiếu, tương ứng với 54.140 cổ phần, chiếm tỷ lệ 1,07% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 03 phiếu, tương ứng với 4.987.720 cổ phần, chiếm tỷ lệ 98,93% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

8. Nội dung: Thông qua Tờ trình phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2018.

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 09 phiếu, tương ứng với 5.040.860 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 01 phiếu, tương ứng với 1000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

9. Nội dung: Thông qua chấp thuận đơn vị kiểm toán BCTC năm 2018 và lựa chọn Công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2019.

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 09 phiếu, tương ứng với 5.040.860 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 01 phiếu, tương ứng với 1000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

10. Nội dung: Thông qua việc sửa đổi điều lệ Tổng công ty

- Số phiếu biểu quyết đồng ý: 09 phiếu, tương ứng với 5.040.860 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,98% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không đồng ý: 01 phiếu, tương ứng với 1000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,02% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Số phiếu biểu quyết không có ý kiến: 0 phiếu, tương ứng với 0 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0 % tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

IV. BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Bà Cao Thị Thanh Phương - Thư ký Đại hội trình bày Biên bản ĐHĐCĐ thường niên năm 2019.

Biên bản họp ĐHĐCĐ thường niên 2019 được thống nhất thông qua với tỷ lệ 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự đại hội.

Ông Phan Hải Triều thông qua diễn văn bế mạc Đại hội.

Đại hội kết thúc vào hồi 11h30' cùng ngày.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Cao Thị Thanh Phương

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**



Phan Hải Triều